

XỬ TRÍ U XƠ TỬ CUNG QUA MỘT SỐ CA LÂM SÀNG TIÊU BIỂU

BS. CKII. PHAN THỊ NGA
Phó Trưởng khoa Nội soi – Bệnh viện Từ Dũ

fppt.com

Ca lâm sàng 1

- BN nữ 23 tuổi, PARA 0000
- Tiền căn PK: kinh đều, chu kỳ 28 -30 ngày, không thống kinh, hành kinh 3 -6 ngày lượng vừa (3-4 băng VS / ngày)
- Tiền căn nội ngoại khoa: không ghi nhận gì đặc biệt
- **Bệnh sử:**
 - 1 tháng nay: có kinh kéo dài, kèm đau bụng, cách nhập viện 3 ngày đột ngột ra máu âm đạo nhiều, khám phụ khoa, phát hiện UXTC và được nhập viện.

fppt.com

Ca lâm sàng 1

_Khám: âm đạo có huyết đỏ sậm lượng vừa chảy ra từ lòng tử cung. Cổ tử cung láng, đóng, thân tử cung to khoảng thai 10 tuần, di động, 2PP mềm

HC 4.730.000.

– BC 5180. Hb10.3 g/dl, Hct 32%.

– β HCG <5, PIT 368

- SÂ : TC d AP= 63mm, lòng tử cung có khối echo hỗn hợp d#27x45x60cm. 2BT bình thường.KL: TD NXTC dưới niêm

fppt.com

Ca lâm sàng 1

Hướng XT:

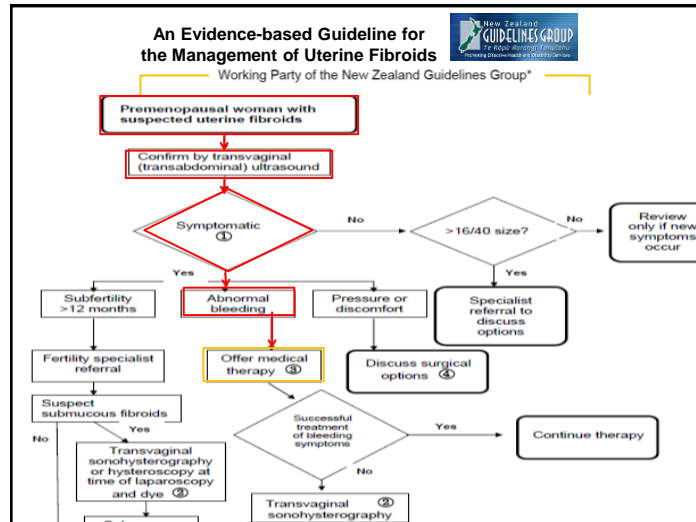
- | | | |
|---|---|---------|
| A. Nạo sinh thiết - chờ KQ GPB | A | 0
0% |
| B. Nhập viện - Nội soi buồng TC cắt nhân xơ | B | 0
0% |
| C. Điều trị với GnRH vì BN còn trẻ, chưa có con | C | 0
0% |
| D. A và B đúng | D | 0
0% |
| E. A và C đúng | E | 0
0% |

■ A ■ B ■ C ■ D ■ E

0:30

Voted: 0

fppt.com



Ca lâm sàng 2

- BN nữ 37 tuổi, PARA 0000
- Tiền căn PK: kinh đều, chu kỳ 25 -35 ngày, không thống kinh, hành kinh 10 ngày lượng vừa (3-4 băng VS / ngày). IVF 1 lần 2009 thất bại
- Tiền căn nội ngoại khoa: không ghi nhận gì đặc biệt
- **Bệnh sử:**
 - BN mong con 5 năm nay, theo dõi khám tại khoa hiếm muộn BVTĐ. Từ 1 năm nay ghi nhận có NXTC, được theo dõi và điều trị với gosereline 3 tháng, nhập viện.

Ca lâm sàng 2

Khám: âm đạo sạch. Cổ tử cung lóng, đóng, thân tử cung to khoảng thai 10 tuần, chắc, di động, 2PP mềm

HC 4.480.000.

– BC 10900. Hb13 g/dl, Hct 38%.

– β HCG <5

- SÂ : TC trung gian, d AP= 70mm, NMTC 9mm, thành sau có khối echo hỗn hợp d # 64x51mm. 2BT bình thường.

• KL: TD NXTC

Ca lâm sàng 2

Hướng XT:

A. Nhập viện - Nạo sinh thiết - chờ KQ GPB

A
0
0%

B. Nhập viện – Mổ bóc NXTC

B
0
0%

C. Điều trị với progestin

C
0
0%

D. Điều trị tiếp tục với GnRH vì BN chưa có con

D
0
0%

■ A ■ B ■ C ■ D

0:30

Voted: 0

Ca lâm sàng 3

- BN nữ 49 tuổi, PARA 5005
- Tiền căn PK: kinh đều, chu kỳ 30 ngày, không thống kinh, hành kinh 5 ngày lượng vừa (3-4 băng VS / ngày).
- Tiền căn nội ngoại khoa: không ghi nhận gì đặc biệt
- **Bệnh sử:**
 - BN rong huyết từ 1 năm nay. Khám tại BVTD nạo sinh thiết lòng tử cung tháng 6/2013. GPB: niêm mạc kình lạnh, tăng sản phức tạp không điển hình NMTC. Về nhà uống thuốc bắc, không hết ra huyết, nhập viện

fppt.com

Ca lâm sàng 3

Khám: âm đạo ít huyết sậm. Cổ tử cung láng, đóng, thân tử cung to hơn bình thường, di động, 2PP mềm

- SÂ : lòng tử cung từ eo đến đáy tử cung có 1 khối echo dày d # 44x24mm. 2BT bình thường.
- Pap's:TB trong giới hạn bình thường

fppt.com

Ca lâm sàng 3

Chẩn đoán:

- | | | |
|---|---|---------|
| A. Polype lòng tử cung | A | 0
0% |
| B. Nhân xơ tử cung dưới niêm mạc | B | 0
0% |
| C. Tăng sản phức tạp không điển hình NMTC | C | 0
0% |
| D. Ung thư nội mạc tử cung | D | 0
0% |

■ A ■ B ■ C ■ D

0:30

Voted: 0

fppt.com

Ca lâm sàng 3

Hướng XT:

- | | | |
|--|---|---------|
| A. Nạo sinh thiết lại - chờ KQ GPB | A | 0
0% |
| B. NS BTC cắt đốt NX dưới niêm mạc | B | 0
0% |
| C. Điều trị với GnRH | C | 0
0% |
| D. Điều trị với progestin | D | 0
0% |
| E. Nhập viện - Mổ cắt tử cung toàn phần và 2PP | E | 0
0% |

■ A ■ B ■ C ■ D ■ E

0:30

Voted: 0

fppt.com

Ca lâm sàng 4

- BN nữ 46 tuổi, PARA 2022
- Tiền căn PK: kinh đều, chu kỳ 28-30 ngày, không thống kinh, hành kinh 5 ngày lượng vừa (3-4 băng VS / ngày).
- Tiền căn nội ngoại khoa: không ghi nhận gì đặc biệt
- **Bệnh sử:**
 - BN rong huyết từ 1 năm nay. Khám tại BVTD, phát hiện UXTC dưới niêm mạc, điều trị với norethisterone 6 tháng không khỏi. Ngày 28/2/14 tái khám và hội chẩn, nhập viện BVTD.

fppt.com

Ca lâm sàng 4

– Khám: âm đạo sạch. Cổ tử cung láng, đóng, thân tử cung to hơn bình thường, di động, 2PP mềm

- SÂ : TC ngã sau, ĐKTS 45m.m, nội mạc tử cung 3 m.m, thành trước đoạn thân sát nội mạc tử cung có 1 khối d # 22x21m.m. 2BT bình thường. KL: TD NXTC dưới niêm mạc

• Pap's: TB trong giới hạn bình thường

– CTM: BC 6.490, Hb 13.6g/dl, Hct 40%.

fppt.com

Ca lâm sàng 4

Hướng XT:

- | | | |
|---------------------------------------|---|---------|
| A. Nạo sinh thiết - chờ KQ GPB | A | 0
0% |
| B. Mổ NS BTC cắt đốt NX dưới niêm mạc | B | 0
0% |
| C. Điều trị với GnRH | C | 0
0% |
| D. Điều trị Progestins tiếp tục | D | 0
0% |
| E. Mổ cắt tử cung toàn phần chừa 2BT | E | 0
0% |

■ A ■ B ■ C ■ D ■ E

0:30

Voted: 0

fppt.com

Điều trị trước khi cắt tử cung/ bóc nhân xơ

British Journal of Obstetrics and Gynaecology
May 1994, Vol. 101, Supplement 10, pp. 29-32

CONFERENCE PROCEEDINGS

Deferred versus immediate surgery for uterine fibroids: clinical trial results

A. J. M. AUDEBERT, P. MADENELAT*, D. QUERLEUT, G. PONTONNIER‡, C. RACINET§, R. RENAUD¶,
J.-Y. GILLET**, D. RAUDRANT††, J. LANSAC‡‡, J.-P. BRETTES§§

	Nhóm 1 (n=36) Mổ bóc nhân xơ/ cắt TC	Nhóm 2 (n=35): GnRHα (gosereline) + mổ bóc nhân xơ/ cắt TC
Hb trước mổ	11,79 (g/dl)	12,63 (g/dl)
Hb sau mổ	10,20 (g/dl)	11,47 (g/dl)
Kích thước TC	Giảm 15%	Giảm 40%
Kích thước nhân xơ	Tăng 6%	Giảm 42%
Thời gian mổ	98 phút	81 phút
Mất triệu chứng	Không	Có

• Lượng máu mất trong khi phẫu thuật ở nhóm 2 ít hơn 35% so với nhóm 1 nhưng không có ý nghĩa thống kê

• Thời gian nằm viện 2 nhóm tương đương nhau

fppt.com

